TÒA ÁN ND HUYỆN THÁI THỤY **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 17 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 83/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

- Anh **Lê Đức C**, sinh năm 1978.
- Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1985.

Đều trú tại: Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh C và chị L được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/02/2003 tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn từ năm 2015, do tính tình không hợp, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có hai con chung là Lê Thị Hồng N, sinh ngày 04/01/2004 và Lê Đức Nhật M, sinh ngày 14/10/2007, hiện đang ở với anh C. Anh chị thỏa thuận anh C trực tiếp nuôi cả hai con. Anh C không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Anh C, chị L có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung. Sự thỏa thuận này của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng và nguyện vọng của các con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Anh C và chị L thống nhất anh C chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức C và chị Phạm Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh C trực tiếp nuôi dạy hai con chung Lê Thị Hồng N, sinh ngày 04/01/2004 và Lê Đức Nhật M, sinh ngày 14/10/2007. Anh C không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Anh C, chị L có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh C và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh C chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đối trừ với số tiền 300.000 đồng anh C đã nộp tạm ứng theo biên lai số: 000xxxx ngày 09/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, nghĩa vụ nộp lệ phí của anh C đã xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Thái Thụy;
- Chi cục Thi hành án DS Thái Thụy;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lưu Toàn Nghĩa